

Số: 3769 /BKHĐT-GSTĐĐT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2016

V/v Báo cáo tình hình thực hiện các dự án quan trọng quốc gia có sử dụng vốn đầu tư công từ 10.000 tỷ đồng trở lên

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tập đoàn kinh tế nhà nước, các Tổng công ty 91, Tổng Công ty Đầu tư Kinh doanh vốn Nhà nước.

Thực hiện kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 21/4/2016 (Thông báo số 81/TB-VPCP ngày 11/5/2016 của Văn phòng Chính phủ), giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan rà soát lại các dự án quan trọng quốc gia có sử dụng vốn đầu tư công từ 10.000 tỷ đồng trở lên (sau đây gọi tắt là Dự án) để xác định chính xác tổng mức đầu tư cần thiết, bảo đảm đầu tư Dự án tiết kiệm, hiệu quả, không thất thoát, lãng phí, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các cơ quan:

1. Rà soát, tổng hợp báo cáo về các dự án quan trọng quốc gia (theo tiêu chí quy định tại Điều 7 Luật Đầu tư công), có sử dụng vốn đầu tư công từ 10.000 tỷ đồng trở lên (bao gồm các Dự án đã có quyết định đầu tư, đang triển khai thực hiện, chưa hoàn thành quyết toán) thuộc phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo các chủ đầu tư tổng hợp báo cáo cụ thể về tình hình thực hiện các Dự án. Đối với các Dự án có nhiều dự án thành phần, chủ đầu tư dự án thành phần chính tổng hợp chung để báo cáo.

*(Các mẫu biểu báo cáo theo mẫu tại Phụ lục kèm theo).*

Văn bản báo cáo của các cơ quan, chủ đầu tư đề nghị gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư) trước ngày 30/6/2016 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đề nghị các cơ quan tổ chức thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trong Bộ;
- Lưu VP, GS&TĐĐT (K 110 b).



**Nguyễn Văn Trung**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo văn bản số: 3769/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 18/5/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .....

..... ngày .....tháng.....năm 2016

### BÁO CÁO VỀ CÁC DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA CÓ SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ 10.000 TỶ ĐỒNG TRỞ LÊN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ

#### I. DỰ ÁN SỐ 1:

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Mục tiêu của dự án:
4. Tổng mức đầu tư:
5. Nguồn vốn đầu tư:

#### II. DỰ ÁN SỐ 2:

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Mục tiêu của dự án:
4. Tổng mức đầu tư:
5. Nguồn vốn đầu tư:

.....

CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
(Ký tên, đóng dấu)

Số: .....

..... ngày .....tháng.....năm 2016

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN  
DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA**  
Tên dự án:.....

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN** (tổng hợp theo Quyết định đầu tư điều chỉnh gần nhất):

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Tổ chức tư vấn lập dự án:
4. Mục tiêu của dự án:
5. Qui mô, công suất:
6. Nội dung đầu tư chính/các hạng mục đầu tư chính:
7. Các dự án thành phần (nếu có)
8. Địa điểm dự án:
9. Diện tích sử dụng đất:
10. Hình thức quản lý dự án:
11. Các mốc thời gian về dự án:
  - Thời gian thực hiện dự án:
  - + Thời gian bắt đầu:
  - + Thời gian kết thúc:
12. Tổng mức đầu tư (nêu rõ các thành phần chi phí trong tổng mức đầu tư và tổng vốn đầu tư theo các dự án thành phần/hợp phần/hạng mục đầu tư chính):
13. Tổng dự toán (nêu rõ các thành phần chi phí trong tổng dự toán và tổng vốn đầu tư theo các dự án thành phần/hợp phần/hạng mục đầu tư chính):
14. Nguồn vốn đầu tư:
15. Về các quyết định đầu tư:
  - Quyết định đầu tư ban đầu (ghi cụ thể số, ngày quyết định kèm theo bản sao Quyết định).
  - Các Quyết định đầu tư điều chỉnh (ghi cụ thể số, ngày của các quyết định đầu tư điều chỉnh kèm theo bản sao các quyết định điều chỉnh).

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN (đến thời điểm báo cáo):**

### 1. Tình hình thực hiện dự án:

1.1. Tiến độ và quá trình thực hiện dự án: *(Công tác lập TKKT, công tác GPMB và tái định cư, công tác đấu thầu, công tác thực hiện hợp đồng ...).*

1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng:

1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân *(theo từng nguồn vốn đầu tư):*

1.4. Chất lượng công việc đạt được: *(Mô tả chất lượng công việc đã đạt được tương ứng với các giá trị khối lượng công việc trong từng giai đoạn đã được nghiệm thu, thanh toán).*

1.5. Các chi phí khác liên quan đến dự án:

1.6. Các yếu tố tác động, ảnh hưởng của dự án đến môi trường, xã hội trong quá trình thực hiện.

1.7. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án (trong đó các nguyên nhân các lần điều chỉnh các nội dung của dự án (nếu có)):

### 2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện: *(Nêu kế hoạch tổng thể từng giai đoạn công tác quản lý dự án để đạt được tiến độ yêu cầu)*

2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án: *(Mô tả kế hoạch chi tiết của từng giai đoạn đối với thành phần công việc liên quan đến giai đoạn quản lý thực hiện dự án)*

2.3. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án:

## **III. ĐÁNH GIÁ VỀ QUÁ TRÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN:**

1. Tình hình thực hiện dự án:

2. Công tác quản lý dự án:

3. Những yếu tố tác động đến quá trình thực hiện dự án:

4. Việc xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện:

5. Đánh giá sơ bộ về các kết quả đã đạt được đến thời điểm báo cáo, dự báo các mục tiêu đạt được khi hoàn thành dự án, so sánh với mục tiêu đã đạt ra (trong các quyết định đầu tư):

6. Bài học rút ra từ thực tiễn tổ chức thực hiện dự án trong thời gian qua:

## **IV. KIẾN NGHỊ:**

*Kiến nghị các cơ quan liên quan về các biện pháp hỗ trợ, xử lý những khó khăn của dự án (nếu có).*

## **V. TÀI LIỆU KÈM THEO:**

Tài liệu kèm theo bao gồm:

1. Các quyết định/văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư (nếu có).

2. Các quyết định đầu tư (bao gồm quyết định ban đầu, các quyết định điều chỉnh).

3. Báo cáo thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/dự án đầu tư của cơ quan chức năng. Bao gồm cả các báo cáo thẩm tra của tư vấn (nếu có).

4. Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm quyết định ban đầu, các quyết định điều chỉnh, kèm theo các văn bản thẩm định, thẩm tra của các cơ quan chức năng).

5. Quyết định phê duyệt dự toán, tổng dự toán (bao gồm quyết định ban đầu, các quyết định điều chỉnh, kèm theo các văn bản thẩm định, thẩm tra của các cơ quan chức năng).

6. Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu (kèm theo các văn bản thẩm định, thẩm tra của các cơ quan chức năng).

7. Quyết định phê duyệt hồ sơ mời thầu (kèm theo các văn bản thẩm định, thẩm tra của các cơ quan chức năng).

8. Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu (kèm theo các văn bản thẩm định, thẩm tra của các cơ quan chức năng).

9. Biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng các hạng mục (nếu có).

10. Các báo cáo kết luận kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan chức năng đến thời điểm báo cáo.

11. Các quyết định/văn bản giao vốn, giải ngân, thanh toán vốn đầu tư.

12. Các báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định.

13. Phụ biểu (kèm theo).

(Họ tên, chức vụ, số điện thoại liên hệ về các thông tin dự án khi cần thiết).

**CHỦ ĐẦU TƯ**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ biểu**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN**  
**TÊN DỰ ÁN: .....**

TT	Nội dung/hạng mục/gói thầu	Giá trị theo QĐ đầu tư	Giá trị dự toán	Giá gói thầu (nếu đấu thầu)	Hình thức đấu thầu	Giá trúng thầu	Giá trị Hợp đồng	Nguồn vốn (chia theo từng nguồn)	Tiền độ theo kế hoạch	Lũy kế giá trị thực hiện	Lũy kế giá trị đã được nghiệm thu	Lũy kế kế hoạch vốn (theo từng nguồn vốn)	Lũy kế giải ngân (theo từng nguồn vốn)	Dự kiến thời gian hoàn thành thực tế	Các vấn đề phát sinh, nhận xét, đánh giá
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định														
2	Chi phí xây dựng														
3	.....														
	<b>TỔNG CỘNG</b>														

\* Ghi chú: Phụ biểu phải bao gồm toàn bộ các chi phí đã thực hiện: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, xây dựng, thiết bị, chi phí quản lý, tư vấn, chi phí khác.